

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST

Ngày: 29/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Văn Vĩnh My**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Lê Thị Tuyền**

Ông **Hồ Viết Hạnh**- Giáo viên nghỉ hưu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Hồ Văn Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Viết Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại hội trường xét xử của Tòa án huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị; Toà án nhân dân huyện Đakrông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/HS-ST ngày 19/4/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

HỒ VĂN N; Tên gọi khác: không ; Sinh ngày 09/3/2001

Nơi cư trú: Khóm K, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc; Vân Kiều; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Con ông Hồ Văn T, sinh năm 1970 và bà Hồ Thị L sinh năm 1975 đều trú tại: K, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Ngày 21/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xử phạt 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án 21/11/2017.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” - Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn N, ông Hà Trung Thành- Trợ giúp viên pháp lý - Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Bị hại: Hồ Văn T - Sinh ngày 15/11/2002; Trú tại: Thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt.

Đại diện theo pháp luật của bị hại Hồ Văn T: Ông Hồ Văn Th - sinh năm 1981(Bố đẻ Tiếp), trú tại : Thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Hồ Văn Ta – Sinh ngày 18/10/2000; Trú tại: Thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt;

+ Anh Nguyễn Ngọc H – Sinh năm: 1997; TT. Khóm 2, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt;

+ Hồ Văn Q – Sinh năm: 2002; Trú tại: Thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt;

Đại diện theo pháp luật có ông Hồ Ta U (bố Q) - Có mặt;

+ Hồ Thị K – Sinh năm: 2002; Trú tại: Thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Hồ Xuân A – Sinh ngày 08/9/2001; TT: Khóm K, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau tiệc rượu cùng với các bạn tại nhà của mình, khoảng 20 giờ ngày 26/11/2018 Hồ Văn N cùng Hồ Xuân A điều khiển xe mô tô Sirius đến dãy nhà trọ ông Hồ Văn Nh ở khóm 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q để tìm các bạn gái. Đến đây nhà trọ N và A gõ cửa phòng trọ số 1 nhưng không thấy ai mở cửa, N tiếp tục gõ cửa phòng trọ số 2, khoảng 01 phút sau, Hồ Văn Ta ra mở cửa. Trong phòng lúc này có Hồ Văn Ta, Hồ Văn T, Hồ Văn Q. N hỏi “ có dấu người ở đây không?”, Ta trả lời “không”. N liền dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu Ta, đánh vào vai của T, Q. Sau đó, N dùng nồi cơm điện, Hồ Xuân A lấy quạt điện cùng ném vào lưng và vai của Ta. N cầm viên gạch 06 lỗ định ném vào Ta nhưng bị Ta ngăn cản. N nói với A ra lấy dao vào chém 03 người trong phòng trọ. Khi N và A bước ra khỏi phòng trọ khoảng 02 mét thì Ta, T, Q bỏ chạy. N và A đứng đợi ở xe mô tô khoảng 10 phút không thấy ai quay lại, các dãy phòng trọ ông Nh đều đóng cửa, lúc này N đi một mình vào phòng trọ, thấy ở đầu giường của Ta, T, Q có 01 máy điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng và 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đồng, N nảy sinh ý định trộm cắp đã lấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đồng bỏ vào túi quần rồi ra điều khiển xe mô tô chở A về nhà. Về đến nhà, N cất điện thoại vào tủ đựng quần áo của mình rồi đi ngủ. Đến ngày 28/11/2018, N đưa máy điện thoại ra sử dụng thì không mở được mặt khóa, N đến nhờ Nguyễn Ngọc H mở mặt khóa. Đến ngày 12/12/2018, sau khi được Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông mời lên làm việc, N khai nhận toàn bộ hành vi và giao nộp điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đồng.

Tại bản kết luận giám định giá số 49/KL-GĐ ngày 21/12/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đakrông xác định 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đồng trị giá 3.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông đã trả lại cho chủ sở hữu anh Hồ Văn T.

Cáo trạng số 10/CT- VKSĐK ngày 16/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đã truy tố bị cáo N về tội “ *Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1,2 Điều 51 và các Điều 55, 56, 65, 91, 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Hồ Văn N từ 05 đến 06 tháng tù. Buộc bị cáo N phải chấp hành hình phạt 10 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, cho hưởng án treo tại Bản án hình sự số 08/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, tổng hợp với hình phạt bản án này buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

Về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Không đề nghị xem xét.

Về án phí : Bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật

Tại phiên tòa bị cáo N đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như trong hồ sơ thể hiện và người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đã truy tố và các điều luật đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo ở mức thấp của đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và kiểm sát viên huyện Đakrông, tỉnh Quảng trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn xác định: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại,

người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 26/11/2018, Hồ Văn N đã cùng Hồ Xuân A điều khiển xe mô tô Sirius đến dãy nhà trọ ông Hồ Văn Nh để tìm các bạn gái. Khi đến, N và A gõ cửa vào phòng số 2 dãy nhà trọ thấy Hồ Văn Ta, Hồ Văn T, Hồ Văn Q. N hỏi “*có dấu người ở đây không?*”, Ta trả lời “*không*”. Liên lúc đó N và A dùng mũ bảo hiểm đánh Q và lấy nồi cơm điện, quạt điện nện vào Ta, T, Q, sau đó N nói với A ra lấy dao vào chém 03 thằng trong phòng trọ. Khi N và A bước ra khỏi phòng trọ khoảng 02 mét thì Ta, T, Q sợ quá đã bỏ chạy khỏi phòng trọ. N và A đứng đợi ở xe mô tô khoảng 10 phút không thấy ai quay lại phòng trọ, các phòng trọ đều đóng cửa, lúc này N đi vào phòng trọ, thấy ở đầu giường của Ta, T, Q có 01 máy điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng và 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy 16 màu vàng đồng, nảy sinh ý định trộm cắp tài sản N lấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy 16 màu vàng đồng của Hồ Văn T bỏ vào túi quần rồi ra điều khiển xe mô tô chở A về nhà. Về đến nhà, N cất điện thoại vào tủ đựng quần áo của mình rồi đi ngủ. Đến ngày 28/11/2018, N đưa máy điện thoại đến nhờ Nguyễn Ngọc H mở mật khẩu và sử dụng. Ngày 12/12/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông mời lên làm việc, N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đồng.

Tại bản kết luận giám định giá số 49/KL-GĐ ngày 21/12/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đakrông xác định 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đồng trị giá 3.500.000 đồng.

Hành vi bị cáo N lợi dụng lúc Hồ Văn Ta, Hồ Văn T, Hồ Văn Q sợ bị chém bỏ chạy khỏi phòng trọ, bị cáo đã lén lút thực hiện việc lấy trộm 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đồng trị giá 3.500.000 đồng của anh Hồ Văn T. Hành vi này của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nên đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: *Người trộm cắp tài sản của người khác từ 2.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.... thì bị cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là thanh niên mới lớn được bố mẹ cho ăn học nhưng không chịu khó rèn luyện, học tập đã bỏ học khi đang học lớp 10, đua đòi ăn chơi đã một lần phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” bị Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án 21/11/2017. Bị cáo không lấy đây là bài học để tu dưỡng, rèn luyện, mà vẫn thái

độ nồng độ cồn, sau uống rượu chuẩn bị hung khí đi gây gỗ đánh đập người khác, lần này không gây thương tích cho bị hại nhưng lợi dụng lúc mọi người bỏ chạy đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, làm cho người dân luôn lo lắng. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương ứng với hành vi, tính chất phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để rèn luyện, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo N sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã giao nộp cho cơ quan điều tra Công an trả lại chủ sở hữu; bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm chưa đủ 18 tuổi. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h,s khoản 1,2 Điều 51 và các quy định tại chương XII- Những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không đúng quy định pháp luật. Vì bị cáo đã bị kết án và phạm tội mới trong thời gian thử thách, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Hành vi phạm tội trộm cắp tài sản máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy 16 trong thời gian thử thách chấp hành hình phạt của Bản án hình sự số 08/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án 21/11/2017, nên cần áp dụng quy định tại đoạn 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo N phải chấp hành hình phạt 10 tháng tù của của Bản án hình sự số 08/2017/HSST ngày 21/11/2017 và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại Điều 55,56 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành.

[3] Về hành vi Hồ Văn N cùng Hồ Xuân A đến nhà trọ đánh người nhưng chưa gây thương tích đã được cơ quan Công an xử phạt hành chính, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với hành vi bị cáo N lấy trộm điện thoại sam sung galaxy J6 của Hồ Văn T, quá trình điều tra và tại phiên tòa có căn xác định Hồ Xuân A hoàn toàn không biết gì về việc bị cáo N lấy trộm máy điện thoại nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Hồ Xuân A.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại không có yêu cầu, không xem xét.

[5] Về vật chứng: 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông đã trả lại cho chủ sở hữu, không ai có ý kiến gì không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của nghị quyết số 236/2016/UBTVQG14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 91, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101, điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 236/2016/UBTVQG14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo **Hồ Văn N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 08/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị với hình phạt 06 tháng tù của bản án này buộc bị cáo N phải chấp hành hình phạt chung là 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo N đang tại ngoại, bị biện áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy, cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Buộc bị cáo N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- CQ.THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo, Bị hại, Đại diện hợp bị hại
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Vĩnh My